

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 31/7/2017
V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi
con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Triệu Thị Mới
2. Ông Phạm Văn Hiếu

-Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2017/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2017 về “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2017/QĐXX-ST ngày 29 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2017/QĐST-DS ngày 18/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1976

Trú tại: Thôn Nh L, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn Nh L, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng Trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Tr ngày 25/10/2006, Trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V L, huyện V , thành phố Hải Phòng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm Trong cuộc sống; anh Tr có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, gần đây anh Tr công khai sống chung với người phụ nữ đó. Vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 01 năm 2015 đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Tr.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 12/7/2005 và Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 18/9/2013. Khi ly hôn chị xin được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Huyền Tr, anh Tr nuôi dưỡng con Nguyễn Tuấn A. Việc cấp dưỡng nuôi con chị xin tự giải quyết với anh Tr.

Về tài sản chung chị xin tự giải quyết với anh Tr.

Tại bản tự khai bị đơn anh Nguyễn Văn Tr xác nhận chị Ng Trình bày về thời gian, hoàn cảnh, điều kiện kết hôn là đúng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 01 năm 2015 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị Ng xin ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn Tr xác nhận chị Ng Trình bày về con là đúng. Khi ly hôn anh xin được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tuấn A, chị Ng nuôi dưỡng con Nguyễn Thị Huyền Tr. Việc cấp dưỡng nuôi con anh xin tự giải quyết với chị Ng.

Về tài sản chung: Anh xin tự giải quyết.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng Trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật Tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 58, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Văn Tr. Xử giao con chung Nguyễn Thị Huyền Tr cho chị Ng nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Tuấn A cho anh Tr nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết. Tài sản chung hai bên tự giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có Trong hồ sơ vụ án được thẩm Tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả Tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Tr có hộ khẩu thường Trú và đang cư Trú tại Thôn Nh L, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án Tranh chấp ly hôn và nuôi con giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn Tr thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo. Trong quá Trình tố tụng nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành không nghiêm, không tham gia phiên họp kiểm Tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Anh Tr đã được Triệu tập đến phiên tòa họp lệ hai lần

nhưng đều vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Tr.

2. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Văn Tr và chị Nguyễn Thị Ng phát sinh từ ngày 25/10/2006, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình, các đoàn thể ở địa phương hòa giải nhưng vợ chồng không Trở về đoàn tụ. Chị xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, chị yêu cầu được ly hôn. Tại bản tự khai anh cũng đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2015 không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã Trầm Trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ xử cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Văn Tr theo Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 12/7/2005 và Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 18/9/2013. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận chị Ng nuôi dưỡng cháu Trang, anh Tr nuôi dưỡng cháu Tuấn A. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên xin tự giải quyết. Tòa xét thỏa thuận của hai bên là phù hợp với Điều 81,82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

4. Về tài sản chung: Hai bên xin được tự chia.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ Trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Nguyễn Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Văn Tr.

2. Về con chung: Xử cho chị Nguyễn Thị Ng được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh ngày 18/9/2013; anh Nguyễn Văn Tr được nuôi con Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 12/7/2005 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự giải quyết. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

3. Án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Ng đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 5307 ngày 27/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị Ng đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND H Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã V L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Vinh